

*Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày 05/08/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG
Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc
Các hội thẩm nhân dân:*

- 1. Ông Lê Văn Bút
- 2. Bà Lê Thị Hồng

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham
gia phiên tòa: Ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.*

Ngày 05/08/2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST ngày 04/07/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Thị Minh Tr – Sinh ngày: 17/02/1967 tại Đà Nẵng. Nơi thường trú: Thôn P, xã M, huyện N, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 201374252 cấp ngày 28/04/2016, nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Buôn bán. Con ông Phan Văn Th (Đã chết) và bà Lê Thị B (Đã chết). Bị cáo là con thứ 06 trong gia đình có 09 anh chị em. Bị cáo có chồng (Đã chết) và 02 con, con lớn nhất sinh năm: 1995 và con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: - Năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27 tháng 01 năm 2022 (đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Bà Trần Thị L, sinh năm: 1974. Trú tại: Thôn P, xã M, huyện N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- Bà Lê Thị Ghi N, sinh năm: 1983. Trú tại: phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Có đơn xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Thị L, sinh năm: 1973. Trú tại: phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).
- Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm: 1976. Trú tại: phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).
- Ông Lê Trọng Đ, sinh năm: 1995. Trú tại: Thôn P, xã M, huyện N, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).
- Lê Trọng Ph, sinh năm: 2003. Trú tại: xã M, huyện N, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, trong ngày 25/01/2022, Phan Thị Minh Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 04h00' ngày 25/01/2022 Phan Thị Minh Tr điều khiển xe mô tô hiệu Luvias, biển kiểm soát 43H1-148.91 đi từ phòng trọ của mình tại số 243 Tô Hiệu, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng đến chợ đầu mối Hòa Cường thuộc phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu để tìm người nào sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Đến nơi, Tr để xe bên ngoài đường rồi đi bộ vào bên trong chợ. Khi đi đến quầy trái cây của chị Lê Thị Ghi N, Trang nhìn thấy 01 túi xách vải màu đen bỏ trong thùng giấy và không có người trông coi. Tr nghĩ bên trong có tài sản có giá trị nên đã lén lút lấy chiếc túi xách này rồi đi ra treo vào xe mô tô của mình rồi điều khiển chạy về phòng trọ. Tại phòng trọ, Tr kiểm tra trong túi xách có số tiền 36.000.000 đồng. Sau đó, Trang lấy 15.500.000 đồng trả cho chị Phạm Thị L và lấy 17.7000.000 đồng trả cho chị Trần Thị Mỹ H. Còn lại 2.800.000 đồng, Trang tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Với thủ đoạn và phương thức nêu trên, khoảng 18h30' ngày 25/01/2022, Phan Thị Minh Tr tiếp tục điều khiển xe mô tô 43H1-148.91 đi đến chợ Lê Trạch thuộc xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng dừng xe ngoài đường rồi đi bộ vào bên trong chợ, lén lút tiếp cận chiếc xe mô tô đang dựng phía sau quầy bán thịt của chị Trần Thị L lấy trộm 01 túi ni lông đang treo trên xe rồi nhanh chóng ra khỏi chợ điều khiển xe chạy về phòng trọ. Tại phòng trọ, Tr mở túi ni lông kiểm tra thì thấy bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7; 01 sợi dây chuyền vàng, mặt dây chuyền đính đá màu xanh ngọc, bọc kim loại vàng xung quanh; số tiền 13.382.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân khác. Sau đó, Tr lấy 10.522.000 đồng cất vào hộc tủ bán bún đặt tại phòng khách, lấy sợi dây chuyền vàng đưa cho chị Phạm Thị L để trả nợ, còn lại 2.860.000 đồng và điện thoại Samsung A7, Tr cất vào cốp xe 43H1-148.91. Số giấy tờ cá nhân, Tr bỏ vào bao ni lông vứt bỏ vào thùng rác dưới bếp. Đến khoảng 21h00' cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hòa Vang phối hợp với Công an phường Hòa Minh tiến hành dừng xe mô tô 43H1-148.91 do Tr đang điều khiển để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ bên trong cốp xe số tiền 2.860.000 đồng và điện thoại Samsung A7 nên mời Tr về trụ sở làm việc. Tại Cơ

quan Công an, Tr đã khai nhận số tài sản nêu trên có được từ việc trộm cắp vào chiều ngày 25/01/2022 tại chợ Lê Trạch. Trên cơ sở đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tr tại số 243 Tô Hiệu, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu và tiếp tục thu giữ số tiền 10.522.000 đồng cùng một số giấy tờ cá nhân có liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL/HĐĐG ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện Hòa Vang xác định: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 49cm, trên dây chuyền có dòng chữ “Hòa”, mặt dây chuyền đính đá màu xanh ngọc bọc kim loại màu vàng xung quanh trị giá 13.050.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 gắn thẻ sim 0778.538.473 trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 16.050.000 đồng.

- Tiền Việt Nam: 49.382.000 đồng (Trong đó: Thu giữ của Phan Thị Minh Tr 13.382.000 đồng; thu của Phạm Thị L 15.500.000 đồng; thu của Trần Thị Mỹ H 17.700.000 đồng và thu của Lê Trọng Ph (con trai Trang) 2.800.000 đồng để khắc phục hậu quả); 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 49cm, trên dây chuyền có dòng chữ “Hòa”, mặt dây chuyền đính đá màu xanh ngọc bọc kim loại màu vàng xung quanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 gắn thẻ sim 0778.538.473.

- 01 Thẻ tiểu thương chợ Lê Trạch; 01 Giấy phép lái xe số U562329; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016984 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe mô tô, xe máy số 003589682 (tất cả đều mang tên Trần Thị L).

- 01 Sổ lĩnh tiền ưu đãi hằng tháng; 01 bản photo CMND tất cả mang tên Nguyễn Thị L; 01 Sổ lĩnh tiền ưu đãi hằng tháng; 01 phiếu lĩnh lương hưu và trợ cấp bảo hiểm tất cả mang tên Đặng Thị Đ.

- 01 hộp nhựa hình tròn, màu cam, có dòng chữ “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ”; 01 bao ni lông màu vàng.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen, BKS 43H1-148.91 và 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S gắn sim số 0905682781.

- 01 video dài khoảng 36 giây ghi lại hình ảnh Phan Thị Minh Tr chiếm đoạt tài sản của chị N vào sáng ngày 25/01/2022.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT - VKS ngày 30/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Thị Minh Tr về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Thị Minh Tr từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ Luật hình sự tuyên:

- Đối với đoạn video dài khoảng 36 giây ghi lại hình ảnh Phan Thị Minh Tr chiếm đoạt tài sản của chị Nơ vào sáng ngày 25/01/2022. Đây là chứng cứ của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen, BKS 43H1-148.91, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 033904 đứng tên chủ sở hữu Phan Thị Minh Trang. Bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S gắn sim số 0905682781 thu giữ của bị cáo Trang không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Thị Ghi N và Trần Thị L đã nhận lại tiền, tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Minh Tr đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến về mặt tội danh cũng như điều Luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Minh Trang đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 05h00' ngày 25/01/2022, tại chợ đầu mối Hòa Cường thuộc phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng bị cáo Phan Thị Minh Tr đã trộm cắp của chị Lê Thị Ghi N số tiền 36.000.000 đồng và khoảng 19h00' ngày 25/01/2022, tại chợ Lê Trạch thuộc xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, Phan Thị Minh Tr đã trộm cắp của chị Trần Thị L số tiền 13.382.000

đồng, 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 13.050.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Tr đã chiếm đoạt qua 02 lần trộm cắp là: 65.432.000 đồng.

Như vậy, hành vi phạm tội này của bị cáo Phan Thị Minh Tr đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng số: 48/CT - VKS ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền án nhưng đã được xóa án tích cũng về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, lần phạm tội này cần xử lý nghiêm đối với bị cáo Tr mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tác động gia đình để khắc phục hậu quả và người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Thị Minh Tr thực hiện phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Phan Thị Minh Tr như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phan Thị Minh Tr hiện nay nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với đoạn video dài khoảng 36 giây ghi lại hình ảnh Phan Thị Minh Trang chiếm đoạt tài sản của chị Nơ vào sáng ngày 25/01/2022. Xét thấy, đây là chứng cứ của vụ án nên tuyên lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen, BKS 43H1-148.91, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 033904 đứng tên chủ sở hữu của bị cáo Phan Thị Minh Tr. Quá trình điều tra Lê Trọng Ph và Lê Trọng Đ trình bày chiếc xe trên là do 02 người bỏ tiền ra mua và nhờ mẹ đứng tên nên yêu cầu trả lại chiếc xe trên. Tuy nhiên, ông Ph, ông Đ không có chứng cứ gì chứng minh, nên không có cơ sở để chấp nhận. Việc bị cáo Tr sử dụng xe mô tô trên đứng tên chủ sở hữu của bị cáo làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên sung công quỹ nhà nước là có căn cứ.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S gắn sim số 0905682781 thu giữ của bị cáo Tr. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 36.000.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Ghi N là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền 13.382.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 49cm, trên dây chuyền có dòng chữ “Hòa”, mặt dây chuyền đính đá màu xanh ngọc bích kim loại màu vàng xung quanh; điện thoại di động hiệu Samsung A7 gắn thẻ sim 0778.538.473; Thẻ tiêu thương chợ Lê Trạch; Giấy phép lái xe số U562329; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 016984; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe mô tô, xe máy số 003589682 (*Tất cả đều mang tên Trần Thị Liên*); Sổ lĩnh tiền ưu đãi hằng tháng; bản photo CMND (*Tất cả đều mang tên Nguyễn Thị Lư*); Sổ lĩnh tiền ưu đãi hằng tháng; phiếu lĩnh lương hưu và trợ cấp bảo hiểm tất cả mang tên Đặng Thị Đ; hộp nhựa hình tròn, màu cam, có dòng chữ “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ” và bao ni lông màu vàng. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Ghi N và Trần Thị L đã nhận lại tiền, tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý

[9] Đối với các vấn đề khác:

Trong vụ án, khi bị cáo Tr giao số tiền 15.500.000 đồng và sợi dây chuyền vàng cho bà Phạm Thị L và giao số tiền 17.700.000 đồng cho bà Trần Thị Mỹ H để trả nợ thì bà L, bà H không biết đây là tài sản bị cáo Tr trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phan Thị Minh Tr phải chịu: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Minh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Minh Tr 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam ngày: 27/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên:

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án đối với đoạn video dài khoảng 36 giây ghi lại hình ảnh Phan Thị Minh Tr chiếm đoạt tài sản của chị N vào sáng ngày 25/01/2022.

- Sung công quỹ nhà nước đối với xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, màu đen, BKS 43H1-148.91, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 033904 đứng tên chủ sở hữu của bị cáo Phan Thị Minh Tr.

- Trả lại cho bị cáo Phan Thị Minh Tr 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 5S gắn sim số 0905682781 thu giữ của bị cáo Tr

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/07/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Ghi N và Trần Thị L đã nhận lại tiền, tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Thị Minh Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang
- PHSNV công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THA huyện Hòa Vang;
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Bút

Lê Thị Hồng

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận

- Tòa án TP Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang
- PHSNV công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THA huyện Hòa Vang;
- Những người Tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Trà

Nguyễn Văn Sanh

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận
THẨM

- *Tòa án TP Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu*
- *PHSNV công an quận Hải Châu;*
- *Chi cục THA quận. Hải Châu*
- *Những người Tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thanh Phúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Huỳnh Thanh Trà

Nguyễn Văn Sanh

Trương Thanh Phúc

Nơi nhận
THẨM

- *Tòa án TP Đà Nẵng;*
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Công an quận Hải Châu*
- *PHSNV công an quận Hải Châu;*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Chi cục THA quận. Hải Châu*
- *Những người Tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ*

Trương Thanh Phúc

